TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐCNTTLH	*TP. Thái Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc khởi kiện ly hôn của chị Trần Thị Ngọc A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Chị Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà B, ngõ E, tổ A, đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Người bị kiện: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà B, ngõ E, tổ A, đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày18 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T có một con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 23/9/2019. Ly hôn, chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T thống nhất thỏa thuận: chị Trần Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Gia H, anh Phạm Thanh T góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngọc A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn)/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền được cản trở. Anh Phạm Thanh T và chị Trần Thị Ngọc A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung:

Chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T thống nhất thoả thuận và xác định vợ chồng có các tài sản chung như sau:

+ **Tài sản thứ nhất:**

Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 156, tờ bản đồ số 27, diện tích 60m^2, loại đất ở, có địa chỉ: tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 365254, số vào sổ cấp GCN: CS 10135 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 29/9/2020, mang tên người sử dụng đất là ông Phạm Thanh T, sinh năm 1988, CMND số 151579695. Địa chỉ thường trú: Tại phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình và bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1993, số CMND; 151943522. Địa chỉ thường trú: Tại Phường H thành phố T, tỉnh Thái Bình

Tài sản gắn liền với thửa đất nêu trên là 01 nhà 03 tầng kiên cố, diện tích xây dựng 180m^2

+ Tài sản thứ hai:

01 xe ô tô bán tải biển số đăng ký 17C-171.47 nhãn hiệu MITSUBISHI số loại TRITON. Số máy 4N15UJN6987, số khung MMBJLKK10PH028444. Mang tên chủ xe Phạm Thanh T.

Chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T cam đoan các tài sản nêu trên đều thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của vợ chồng, không cầm cố, thế chấp cho tổ chức cá nhân nào, không tranh chấp với ai.

Về phân chia tài sản chung:

Chị Trần Thị Ngọc A và anh Phạm Thanh T thống nhất thoả thuận:

Anh Phạm Thanh T được sở hữu, sử dụng toàn bộ các tài sản được liệt kê nêu trên. Anh Phạm Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho chị Trần Thị Ngọc A số tiền là 1.050.000.000 đồng *(Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng chẵn)*. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 15/01/2025.

Trường hợp anh Phạm Thanh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ thanh toán theo cam kết nêu trên thì anh T còn phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền gốc còn phải thanh toán cho đến khi thanh toán xong.

Đối với một số tài sản chung khác là các vật dụng sinh hoạt trong gia đình, chị Ngọc A và anh T thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- THADS TP. Thái Bình;
- UBND xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 09/2018ngày 12/01/2018);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phượng